

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 29-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG GIANG, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Ngọc Tiến

Bà Dương Thị Phường

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Y Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Xuân H (*tên gọi khác: Không*), sinh ngày 30 tháng 8 năm 1980 tại huyện Thanh C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1953; có vợ là Dương Mai Dạ N, sinh năm: 1980; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Trương Công Đ, sinh năm: 1966 (chết)

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trương Công Đ:*

1/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1940 (mẹ ruột, vắng mặt).

2/ Bà Huỳnh Thị Kim L, sinh năm: 1970 (vợ, có mặt).

3/ Chị Trương Thị Khánh V, sinh năm: 1996 (con gái, vắng mặt).

4/ Chị Trương Thị Mai Ph, sinh năm: 2000 (con gái, vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bà Nguyễn Thị H, chị Trương Thị Khánh V, chị Trương Thị Mai P ủy quyền cho bà Huỳnh Thị Kim L tham gia tố tụng theo đơn ủy quyền 14/7/2022.

* *Bị đơn dân sự:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Khu A, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.*

1/ Ông Nguyễn Bá M, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Tổ 3, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

2/ Ông Hoàng Sĩ S, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Khối phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

3/ Ông Phan Ngọc Th, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn Ph (thôn X cũ), xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

* *Người làm chứng*: Ông Đinh Tuấn D, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 24/01/2022, Bùi Xuân H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 chở trên xe 04 khung sắt, có kích thước giống nhau dài 4,5m, rộng 0,5m; 04 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT đi từ thị trấn A, huyện Đại Lộc đến xã K, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam. Trên đường đi đến xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc, Hoàng đón ông Trương Công Đ và tại xã Cà Dăng, huyện Đông Giang đón thêm ông Đinh Tuấn D. Khi đi đến kho vật liệu tại thôn C, xã Cà Dăng, huyện Đông Giang, H dừng xe chở thêm 04 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT và 0,499 m³ đá 2x3cm để thi công công chào tại thôn Dốc Gộp, xã Cà Dăng, huyện Đông Giang. Bùi Xuân H tiếp tục điều khiển xe ô tô lưu thông theo tuyến đường ĐT609, hướng Đại Lộc đi Đông Giang, H ngồi lái xe, ông D ngồi ở giữa, ông Đ ngồi sát cửa bên phải. Khi xe đang lên dốc (*có Biển báo dốc nguy hiểm với độ dốc 12%,*) đến Km 55+350 đường ĐT609, thuộc địa phận thôn C, xã Cà Dăng, huyện Đông Giang, H điều khiển xe ô tô chạy lên đến đoạn giữa dốc thì xe bị đuối máy, không di chuyển được, H đạp phanh để dừng xe lại, nhưng hệ thống phanh không có tác dụng, xe ô tô bị tuột dốc, chạy lùi về phía sau. Lúc này, H quan sát gương chiếu hậu thấy trên lề đất bên phải có hàng cây keo nên đánh lái sang phải, hướng đuôi xe vào vị trí hàng cây keo, làm vật cản để xe ô tô dừng lại. Tuy nhiên, xe ô tô tuột xuống tốc độ nhanh và rơi xuống taly âm sâu khoảng 05m, nằm ngã nghiêng trên đoạn đường bê tông liên xã Cà Dăng - Jơ Ngây. Hàng hóa trên xe gồm 0,499 m³ đá 2 x 3cm, 08 bao xi măng đổ nằm chồng lên nhau, 04 khung sắt vẫn còn nằm dọc trên thùng xe ô tô được buộc lại bằng dây thừng màu cam (*theo Biên bản xác định khối lượng ngày 24/01/2022, xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 chở tổng lượng hàng 1.056 kg, so với khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 là 795 kg thì vượt trọng tải hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông của xe là 32,83% (261 kg)*). Hậu quả vụ tai nạn giao thông: Bùi Xuân H và ông Đinh Tuấn D không bị thương tích gì. Ông Trương Công Đ bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía bắc tỉnh Quảng Nam, rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa thành phố Đà

Năng để điều trị đến ngày 27/01/2022 thì tử vong. Xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 bị hư hỏng.

Quá trình điều tra xác định: Bùi Xuân H có giấy phép lái xe hạng B2 số 490215004898, có thời hạn sử dụng đến ngày 29/04/2031 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 29/04/2021. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 mang tên chủ xe là ông Nguyễn Bá M (sinh năm 1968; trú tại: Tổ 3, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) đăng ký ngày 21/09/2007 tại tỉnh Quảng Ngãi; vào khoảng năm 2019, ông M bán lại cho ông Hoàng Sĩ S (sinh năm 1977; trú tại: Khối phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam) với giá 70.000.000 đồng (nhưng chưa sang tên đổi chủ). Đến ngày 15/01/2021, ông S bán xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 lại cho ông Nguyễn Văn V (sinh năm 1982; trú tại: Khu A, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam) với giá 45.000.000 đồng kèm theo biên bản bàn giao xe (sau khi trừ chi phí sửa chữa, số tiền thực nhận là 30.000.000 đồng), đây là số tiền Bùi Xuân H và ông Nguyễn Văn V góp tiền để cùng mua xe ô tô trên. Do vậy, H và V đồng sở hữu đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 (chưa sang tên đổi chủ, chưa mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với chủ xe cơ giới). Xe ô tô tải biển kiểm soát 76K-7621 được kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường vào ngày 17/01/2022, có hiệu lực đến hết ngày 16/07/2022.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 17.22/KL-PC09(PY) ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Trương Công Đ chết do dập phù não, chèn ép não, dập phổi gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương ngực)

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTTHS ngày 23/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Giang kết luận: Xe ô tô mang biển kiểm soát 76K-7621 hiệu JINBEN, màu nhũ đồng; giá trị thiệt hại tài sản là 12.775.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 207/KL-C09C(Đ2) ngày 22/3/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận về đối tượng giám định:

- Không đủ cơ sở để xác định hệ thống lái xe ô tô mang biển kiểm soát 76K-7621 có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không (do vô lăng lái đã bị cong vênh, xô lệch; không kiểm tra được trợ lực lái).

- Hệ thống phanh của xe ô tô mang biển kiểm soát 76K-7621 ngay tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn không đảm bảo an toàn kỹ thuật (do đường ống dẫn dầu phanh từ xy lanh phanh chính đến cơ cấu phanh trên các bánh xe trục II bị rò rỉ dầu tại khớp nối ở vị trí phía sau cản trước, trong cơ cấu phanh bánh xe bên trái trục II cũng bị rò rỉ dầu).

Tại thời điểm giám định: vị trí cần số và khớp nối bánh răng trong hộp số đều đang ở vị trí số 1.

Tại Công văn số 127/C09C ngày 09/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, về việc giải thích Kết luận giám định, thể hiện:

- Hệ thống phanh của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 không đảm bảo an toàn trước khi người lái xe dùng phanh khi xe ô tô bị tuột dốc.

- Việc xe ô tô chở vượt trọng tải hàng hóa cho phép của xe là 32,83% (261kg) không phải là nguyên nhân trực tiếp làm hệ thống phanh không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Qua điều tra, xác minh từ những dấu vết để lại tại hiện trường vụ tai nạn, trên phương tiện giao thông, kết quả điều tra, kết quả giải thích kết luận giám định số 127/C09C ngày 09/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; lời khai của người làm chứng Đinh Tuấn D và bị cáo Bùi Xuân H; Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông trên do hệ thống phanh của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 không đảm bảo an toàn trước khi người lái xe dùng phanh khi xe ô tô bị tuột dốc. Ngoài ra, trên thùng xe ô tô bị cáo H chở hàng hóa có tổng khối lượng 1.056 kg vượt quá trọng tải cho phép của xe 32,83% (261kg); trọng tải thiết kế theo giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới của xe là 795/795 kg, vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật giao thông đường bộ.

* Tài liệu, vật chứng tạm giữ liên quan đến vụ án:

- Xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621, nhãn hiệu JINBEI, màu nhũ đồng (là tài sản chung của ông Nguyễn Văn V, bị cáo Bùi Xuân H.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA0173956 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 có hiệu lực đến hết ngày 16/07/2022.

- 01 giấy đăng ký xe ô tô số 0002754 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 mang tên chủ xe là ông Nguyễn Bá M được đăng ký vào ngày 21/09/2007 tại tỉnh Quảng Ngãi.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 của bị cáo Bùi Xuân H có giá trị đến ngày 29/04/2031.

- 04 khung sắt có kích thước giống nhau dài 4.5m, rộng 0.5m; 08 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT; 0.499 m³ đá 2 x 3cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu gồm:

- Trả cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V: 01 xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621, nhãn hiệu JINBEI, màu nhũ đồng; 04 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT.

- Trả cho bị cáo Bùi Xuân H: 04 khung sắt có kích thước giống nhau dài 4,5m, rộng 05m; 04 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT; 0,499 m³ đá 2 x 3cm.

* Về dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong chi phí mai táng với số tiền là 28.000.000 đồng (trong đó, bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V bồi thường 14.000.000 đồng, bị cáo Bùi Xuân H bồi thường 14.000.000 đồng). Nên người đại diện hợp pháp theo ủy quyền bà Huỳnh Thị Kim L và gia đình bà L không yêu cầu gì thêm.

Ngoài ra, bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V không có yêu cầu gì đối với phần thiệt hại liên quan đến chiếc xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621. Những người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan ông Nguyễn Bá M, ông Hoàng Sĩ S, ông Phan Ngọc T đều vắng mặt và không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSĐG-HS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Giang truy tố bị cáo: Bùi Xuân H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Bùi Xuân H mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, thời hạn án treo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bùi Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án tại địa phương.

* Về vật chứng thu giữ và xử lý: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Trả cho chủ sở hữu, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 29/04/2031 cho bị cáo Bùi Xuân H; 01 biên bản bàn giao xe ngày 15/01/2021 giữa ông Nguyễn Văn V và ông Hoàng Sĩ S cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 0002754 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 mang tên chủ xe là ông Nguyễn Bá M được đăng ký vào ngày 21/09/2007 tại tỉnh Quảng Ngãi cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V và bị cáo Bùi Xuân H.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA0173956 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 có hiệu lực đến hết ngày 16/07/2022.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo nói lời sau cùng, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Giang; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Giang đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Bùi Xuân H đã khai nhận: Vào khoảng 07 giờ ngày 24/01/2022, Bùi Xuân H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 chở 1.056 kg hàng hóa bao gồm: 0,499 m³ đá 2x3cm, 08 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT, 04 khung sắt có kích thước giống nhau dài 4,5m, rộng 05m, vượt trọng tải hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông của

xe là 32,83% (261 kg), khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 là 795 kg. Khi đến đoạn Km 55+350 tuyến đường ĐT609 thuộc địa phận thôn C, xã K, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam, đoạn đường dốc lên theo hướng di chuyển, có biển báo dốc nguy hiểm với độ dốc 12%, do chở hàng hóa quá tải trọng cho phép nên khi H điều khiển xe ô tô chạy đến đoạn giữa dốc thì xe bị đuối máy, không lên dốc được. H đạp phanh nhưng hệ thống phanh không có tác dụng nên xe ô tô bị tuột dốc, lùi về phía sau và rơi xuống vực, hậu quả làm ông Trương Công Đ bị thương nặng rồi tử vong. Xe ô tô hiệu JINBEI, màu nhũ đồng, mang biển kiểm soát 76K-7621 bị thiệt hại 12.775.000 đồng.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 24/01/2022; bản kết luận giám định tử thi số: 17.22/KL-PC09(PY) ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTTTHS ngày 23/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Giang; lời khai của người làm chứng; người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Giang đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Bị cáo hoàn toàn nhận thức được ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông mọi công dân đều nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của mình và của người khác. Bị cáo điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ quy định của pháp luật về giao thông đường bộ; chưa sang tên đổi chủ, chưa mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với chủ xe cơ giới; hệ thống phanh của xe ô tô không đảm bảo an toàn kỹ thuật, chở hàng hóa vượt quá tải trọng cho phép, gây hậu quả bị hại ông Trương Công Đ bị thương nặng rồi tử vong. Bị cáo chở hàng vượt quá trọng tải thiết kế vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật giao thông đường bộ. Tuy lỗi của bị cáo thuộc trường hợp vô ý và không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng vì sự chủ quan của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 14.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự và có đơn không khởi tố vụ án hình sự; bị đơn dân sự có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự. Cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng (*cha ruột ông Bùi Xuân*

Đ được Nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, mẹ ruột bà Nguyễn Thị H được Nhà nước phong tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì). Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát đã truy tố để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Giang đã tiến hành trao trả các vật chứng sau cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V: 01 xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621, nhãn hiệu JINBEI, màu nhũ đồng; 04 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT; trả cho bị cáo Bùi Xuân H 04 khung sắt có kích thước giống nhau dài 4,5m, rộng 05m; 04 bao xi măng nhãn hiệu THANH LONG CEMENT; 0,499 m³ đá 2 x 3cm. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không đề cập.

Trả cho chủ sở hữu, gồm:

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 29/04/2031 cho bị cáo Bùi Xuân H.

- 01 giấy đăng ký xe ô tô số 0002754 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 mang tên chủ xe là ông Nguyễn Bá M được đăng ký vào ngày 21/09/2007 tại tỉnh Quảng Ngãi cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V và bị cáo Bùi Xuân H.

- 01 biên bản bàn giao xe ngày 15/01/2021 giữa ông Nguyễn Văn V và ông Hoàng Sĩ S cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V.

Tại phiên tòa bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V yêu cầu được nhận lại 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA0173956 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 có hiệu lực đến hết ngày 16/07/2022; 01 biên bản bàn giao xe ngày 15/01/2021 giữa ông Nguyễn Văn V và ông Hoàng Sĩ S. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này là hợp pháp nên chấp nhận.

[7] Đối với hành vi không sang tên đổi chủ, không mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với chủ xe cơ giới của bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V và bị cáo Bùi Xuân H vi phạm quy định tại điểm l khoản 7 Điều 30; điểm b khoản 4 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt (*sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng*), cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đối với hành vi vi phạm nêu trên đến đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Đông Giang để xử lý theo thẩm quyền là hợp lý.

[8] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về căn cứ và các Điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân H là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bùi Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả cho chủ sở hữu, gồm:

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 29/04/2031 cho bị cáo Bùi Xuân H.

- 01 giấy đăng ký xe ô tô số 0002754 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 mang tên chủ xe là ông Nguyễn Bá M được đăng ký vào ngày 21/09/2007 tại tỉnh Quảng Ngãi; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA0173956 của xe ô tô biển kiểm soát 76K-7621 có hiệu lực đến hết ngày 16/07/2022 cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V và bị cáo Bùi Xuân H.

- 01 biên bản bàn giao xe ngày 15/01/2021 giữa ông Nguyễn Văn V và ông Hoàng Sĩ S cho bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn V.

Tất cả vật chứng trên hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Xuân H phải chịu 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/7/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đông Giang;
- Cơ quan H. Đông Giang;
- Chi cục THADS huyện Đông Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Oanh

